

Số: 189/KH-THHTM

Nam Định, ngày 03 tháng 10 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Đạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp gắn với chuyển đổi số năm học 2025 - 2026

#### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.

- Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về triển khai Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025;
- Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến;
- Căn cứ điều kiện thực tế cơ sở hạ tầng CNTT, năng lực số của đội ngũ và học sinh;
- Căn cứ công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;
- Căn cứ Kế hoạch số 186/KH-THHTM ngày 02/10/2025 của Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu về Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2025–2026;

#### II. MỤC TIÊU.

##### 1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ trong dạy – học – kiểm tra – đánh giá.
- Xây dựng môi trường dạy học số thân thiện, an toàn, phát triển năng lực số cho giáo viên và học sinh.
- Kết hợp linh hoạt dạy học trực tiếp – trực tuyến, đảm bảo chất lượng, tiến độ chương trình giáo dục phổ thông.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo ít nhất một nền tảng dạy học trực tuyến (Google Meet/Classroom, Teams, ViettelStudy...).
- 100% lớp có học liệu số (video, bài giảng, phiếu học tập điện tử).
- 100% học sinh có tài khoản học tập, được hướng dẫn kỹ năng học trực tuyến an toàn.
- Tích hợp dữ liệu dạy học, điểm danh, đánh giá học sinh vào hệ thống quản lý số của trường.

#### III. NGUYÊN TẮC

- Bảo đảm nội dung dạy học trực tuyến đáp ứng chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông.

- Đảm bảo tính tương tác, giám sát được quá trình học của học sinh.

- Phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, tuân thủ quy định về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, sở hữu trí tuệ.

#### **IV. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

##### **1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học**

- Tổ chức dạy học kết hợp (trực tiếp – trực tuyến – học qua học liệu số).

- Phát triển kho học liệu số chung của trường, cập nhật bài giảng điện tử theo từng khối lớp.

- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 02 học liệu số chia sẻ/ học kỳ.

- Tăng cường sử dụng AI và công cụ số trong thiết kế bài giảng, chấm bài tự động, tạo phiếu học tập trực tuyến.

##### **2. Xây dựng và quản lý hệ thống dạy học trực tuyến**

- Hệ thống LMS (Google Classroom, Microsoft Teams, ViettelStudy, OLM, Azota...) được chuẩn hóa, có khả năng kết nối với cơ sở dữ liệu ngành.

- Quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học sinh; thống kê theo môn, khối, giáo viên.

- Ứng dụng chữ ký số, email công vụ trong phê duyệt kế hoạch, báo cáo dạy học trực tuyến.

##### **3. Phát triển năng lực số cho giáo viên và học sinh**

- Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng/năm về kỹ năng sử dụng công cụ số, thiết kế học liệu số, an toàn dữ liệu.

- Giáo viên được hướng dẫn ứng dụng AI hỗ trợ giảng dạy và đánh giá.

- Học sinh được tập huấn kỹ năng học trực tuyến, sử dụng Internet an toàn, phòng tránh lừa đảo mạng.

##### **4. Quản lý, kiểm tra và đánh giá**

- Đưa tiêu chí “Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học” vào đánh giá thi đua giáo viên.

- Kiểm tra định kỳ việc sử dụng hệ thống LMS, nhập học bạ điện tử, chất lượng học liệu số.

- Định kỳ báo cáo kết quả lên **Phòng VH&XH và Sở GD&ĐT** theo hệ thống quản lý chuyển đổi số của ngành.

#### **V. HỆ THỐNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN:**

- Hệ thống dạy học trực tuyến được sử dụng riêng hoặc kết hợp các phần mềm.  
Các yêu cầu của hệ thống và các đối tượng tham gia dạy học trực tuyến:

### **1. Đối với giáo viên:**

\* Giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện:

- Thiết kế chủ đề bài học dạy học trực tuyến, tổ chức giờ học trực tuyến để hướng dẫn học sinh học tập;

- Giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh;

- Theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến;

- Tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh;

- Quản lý quá trình học tập, kiểm tra đánh giá của học sinh trên hệ thống.

### **2. Đối với học sinh:**

\* Học sinh học tập trực tuyến là thực hiện các hoạt động:

- Thực hiện các hoạt động học tập; tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức (trong trường hợp không thể đến trường học tập trực tiếp được).

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên.

- Khai thác, ứng dụng các nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến.

- Đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của giáo viên.

- Trao đổi thảo luận với các học sinh khác.

- Theo dõi kết quả học tập và rèn luyện của mình trên hệ thống.

### **3. Yêu cầu của hệ thống dạy học trực tuyến:**

- Hệ thống dạy học trực tuyến đáp ứng chuẩn kết nối với cơ sở dữ liệu của Ngành giáo dục.

- Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ giáo viên:

+ Tổ chức triển khai dạy học trực tuyến trực tiếp để giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả học sinh tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ (chia sẻ màn hình máy tính), chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến đến học sinh.

+ Tổ chức lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến tới học sinh; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

+ Lưu đầy đủ thông tin tham gia học của từng học sinh để có cơ sở đánh giá: Tổ chức quản lý quá trình học tập của học sinh, giám sát hoạt động học của học sinh trên hệ thống theo cấu trúc quản lý nhà trường (lớp/khối/môn).

- + Không gian thiết kế nội dung học tập, học liệu dạy học trực tuyến.
- Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ học sinh:
- + Tạo không gian giúp học sinh tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với giáo viên và những học sinh khác trong cùng một không gian học tập.
- + Có hệ thống trao đổi, thảo luận theo nhóm trong cùng một không gian học tập khi được giáo viên yêu cầu và tổ chức thảo luận, trao đổi nhóm.
- + Cho phép học sinh truy cập, khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác trong cùng không gian học tập.
- + Quản lý kết quả học tập và quá trình học tập của mình trong suốt thời gian học tập,

#### ***4. Yêu cầu của công tác quản lý hệ thống dạy học trực tuyến:***

- Quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của học sinh và các hoạt động dạy của giáo viên; hỗ trợ quản lý các thông tin khác theo yêu cầu cơ sở giáo dục phổ thông và cơ quan quản lý các cấp.
- Phân công tổ bộ môn, giáo viên tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến. Quản lý nội dung giảng dạy, lịch dạy và học của giáo viên và học sinh.
- Phân tích được quá trình học tập, hoạt động học tập của học sinh trên hệ thống.
- Thống kê được hoạt động dạy - học trực tuyến theo cấu trúc quản lý nhà trường (môn/ giáo viên, khối lớp).

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Ban giám hiệu**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến kết hợp chuyển đổi số của từng tổ chuyên môn.
- Phân công bộ phận kỹ thuật số – CNTT hỗ trợ giáo viên, học sinh, phụ huynh.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm mỗi học kỳ; báo cáo tổng kết lên Phòng VH&XH.

### **2. Tổ chuyên môn – giáo viên**

- Thiết kế bài giảng điện tử, học liệu số; lưu trữ và chia sẻ trên hệ thống chung.
- Thực hiện dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh theo hình thức trực tuyến hoặc kết hợp.
- Khai thác hiệu quả công cụ học tập trực tuyến, đảm bảo tương tác hai chiều và quản lý tiến độ học sinh.

### **3. Bộ phận kỹ thuật – chuyển đổi số**

- Quản trị hệ thống học tập trực tuyến; hỗ trợ kỹ thuật, bảo mật thông tin, sao lưu dữ liệu định kỳ.

- Hướng dẫn phụ huynh và học sinh cài đặt, đăng nhập, sử dụng tài khoản học tập.

#### **4. Học sinh và phụ huynh**

- Học sinh chủ động tham gia các lớp học trực tuyến, hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Phụ huynh hỗ trợ, giám sát học sinh học tại nhà, phối hợp cùng giáo viên trong quản lý.

### **VII. YÊU CẦU VỀ HỌC LIỆU VÀ CHỦ ĐỀ DẠY HỌC**

- Học liệu số đảm bảo tính khoa học, sư phạm, phù hợp lứa tuổi, gắn với chương trình GDPT.

- Chuyên đề, chủ đề dạy học trực tuyến do tổ chuyên môn xây dựng, được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi triển khai.

### **VIII. YÊU CẦU DẠY HỌC TRỰC TUYẾN:**

- Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch dạy học trực tiếp kết hợp dạy học trực tuyến, thống nhất với Tổ, nhóm bộ môn chọn các phần mềm dạy học internet phù hợp để thực hiện.

- Tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên chuẩn bị nội dung dạy học trực tuyến của Tổ, nhóm trình Hiệu trưởng phê duyệt và thực hiện đúng kế hoạch.

- GV soạn, xây dựng nội dung dạy học trực tuyến.

- GVCN liên hệ với GVBM để chuyển tải đường Link dạy học trực tuyến của GVBM lớp chủ nhiệm chia sẻ cho học sinh, CMHS và hướng dẫn học sinh tham gia vào lớp học tập trên internet.

- GVBM, GVCN báo cáo kịp thời nội dung số lượng giáo viên có tham gia dạy học trực tuyến, số học sinh tham gia học trực tuyến cho Hiệu trưởng để kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

- Thời gian, nội dung giảng dạy trực tuyến: Do Tổ, nhóm bộ môn thống nhất với GVBM.

- Các phần mềm, hình thức dạy học trên internet nhà trường sẽ thực hiện:

- + Phần mềm <https://Azota>; OLM

- + Mạng xã hội: zalo, facebook...

- + Google: Meet, Classroom.

- + Microsoft: Teams.

.....

